

Bản án số: 135/2018/HSST
Ngày 19/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hiệu và ông Lò Anh Đông.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Tòng Văn C1, sinh năm: 1976 tại huyện M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; tạm trú: Tiểu khu XX, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn C và bà Lò Thị T; có vợ là Hà Thị N, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/12/1999 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (đã được xoá án tích); Ngày 02/7/2009 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xoá án tích); Ngày 24/4/2012 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 10/8/2013 (đã được xoá án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 3 năm 2018 đến nay; có mặt.

2. Tòng Văn C2, sinh năm: 1972 tại huyện M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; tạm trú: Tiểu khu XX, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn C và bà Lò Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 3 năm 2018 đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Đỗ Quốc P; Hoàng Văn C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h 10 phút ngày 21/3/2018 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu XX, thị trấn M kiểm tra hành chính về ma túy với Đỗ Quốc P, sinh năm: 1983, địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn M, huyện M và Hoàng Văn C, sinh năm: 1983, địa chỉ: Bản L, xã M, huyện M, phát hiện thu giữ tại trong túi áo khoác bên trái của Đỗ Quốc P 01 gói giấy màu trắng có chữ, bên trong đựng chất bột màu trắng, P và C khai nhận đó là Heroine mua được với Tòng Văn C1, Tòng Văn C2 (Có lý lịch nêu trên) với giá 220.000đ.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải P và C về Công an huyện Mộc Châu điều tra làm rõ.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành bắt khẩn cấp với Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2.

Quá trình điều tra Tòng Văn C1, Tòng Văn C2, Đỗ Quốc P và Hoàng Văn C khai nhận.

Khoảng 11h 30 phút ngày 21/3/2018 P và Hoàng Văn C gặp nhau C rủ P đi mua ma túy về cùng sử dụng, P đồng ý. Sau đó C và P đi đến nhà Tòng Văn C1 (có lý lịch nêu trên) thì gặp C1 ở nhà, P hỏi C1 mua Heroine, C1 đồng ý sau đó Hoàng Văn C đưa cho C1 220.000 đồng và nói mua 200.000 đồng còn 20.000 đồng trả công cho C1. C1 nhận tiền rồi đi vào trong bếp gặp Tòng Văn C2 (là anh trai của C1) đang ở cùng nhà với C1 nói với Tòng Văn C2: “ Chân em đau, anh đi lấy 200.000 đồng trắng (Heroine) cho thằng P, còn 20.000 đồng anh cầm lấy. Mua xong về anh em mình lấy ra chia đôi dùng”, Tòng Văn C2 đồng ý nhận tiền rồi đi ra đường QL6 đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến ngã 3 đường vào bệnh viện Đa khoa huyện M thì xuống xe bảo người đi xe ôm đứng chờ, Tòng Văn C2 đi bộ đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện M thì gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi giới thiệu tên là T nhà ở tiểu khu Q, thị trấn M, qua trao đổi Tòng Văn C2 mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng có chữ viết với giá 200.000 đồng, sau khi mua được Heroine Tòng Văn C2 quay lại chỗ người đi xe ôm đứng chờ và đi về. Khi về đến nhà Tòng Văn C2 đưa gói Heroine cho Tòng Văn C1, C1 mở gói Heroine lấy ra một ít, số còn lại C1 gói lại như cũ rồi đưa cho Tòng Văn C2 cầm ra đưa cho P.

Sau khi nhận ma túy từ Tòng Văn C2, P cầm gói Heroine rồi cùng Hoàng Văn C đi tìm chỗ để sử dụng, khi đi đến cổng khách sạn Sao Xanh thuộc tiểu khu XX, thị trấn M thì gặp Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đang làm nhiệm vụ phát hiện kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Sau khi Đỗ Quốc P và Hoàng Văn C đi về, Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 đã sử dụng hết số Heroine được hưởng lợi từ việc mua bán trái phép Heroine cho Đỗ Quốc P. Đối với số tiền 20.000 đồng được trả tiền công, Tòng Văn C2 đã trả tiền xe ôm để đi mua Heroine nên không thu giữ được.

Ngày 21/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn

La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng gói ma túy thu nghi là Heroine thu giữ của Đỗ Quốc P và Hoàng Văn C có trọng lượng 0,01 gam. Lấy toàn bộ 0,01 gam làm mẫu trưng cầu giám định xác định có phải là chất ma túy không? Thuộc loại chất ma túy gì? Khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu? Mẫu có ký hiệu P.

Tại kết luận giám định số 422 ngày 27/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu P là chất ma túy; Loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,01 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,01 gam loại Heroine”.

Cáo trạng số 89/CT-VKSMC ngày 06/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn C1 từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn C2 từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và 04 phong bì bên trong đựng 04 Test thử ma túy của Đỗ Quốc P, Hoàng Văn C, Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2.

Truy thu của Tòng Văn C2 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Ngày 21/3/2018 các bị cáo Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 đã có hành vi bán trái phép 0,01 gam Heroine cho Đỗ Quốc P với giá 200.000 đồng, để Đỗ Quốc P và Hoàng Văn C sử dụng. Thông qua việc mua bán trái phép chất ma túy Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 được hưởng lợi 20.000 đồng và 01 ít ma túy để sử dụng.

Căn cứ vào kết luận giám định, căn cứ vào lời khai, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi trên của các bị cáo Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo Tòng Văn C1 đã có 03 tiền án ngày 06/12/1999 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân; Ngày 02/7/2009 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 24/4/2012 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, các tiền án đều đã được xóa án tích. Các bị cáo nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò đồng phạm:

Tòng Văn C1 là người khởi sự việc đi mua ma túy về để bán và hưởng lợi, nên giữ vai trò chính.

Tòng Văn C2 là người tiếp nhận ý chí của Tòng Văn C1 đi mua ma túy về để bán để hưởng lợi là đồng phạm trong vụ án.

Xét cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt phù hợp với vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng của từng bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng, bố, mẹ các bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến trong thời kỳ

chống Mỹ cứu nước, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và 04 phong bì bên trong đựng 04 Test thử ma túy của Đỗ Quốc P, Hoàng Văn C, Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 xét thấy là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.000đ bị cáo C2 được hưởng lợi, bị cáo đã chi tiêu hết nên cần truy thu với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tòng Văn C2 (như bị cáo khai) quá trình điều tra không xác định được người có tên và địa chỉ như bị cáo khai nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,01 gam Heroine mục đích để sử dụng của Đỗ Quốc P và Hoàng Văn C, hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định, không đề cập đến việc xử lý.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn C1 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn C2 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Đỗ Quốc P và Hoàng Văn C, bắt ngày 21/3/2018 (cùng vỏ gói niêm phong ban đầu).

01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Tòng Văn C2 ngày 21/3/2018. KQ: Dương tính.

01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Tòng Văn C1 ngày 21/3/2018. KQ: Dương tính.

01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Hoàng Văn C ngày 21/3/2018. Kết quả: Dương tính.

01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Đỗ Quốc P ngày 21/3/2018. Kết quả: Dương tính.

Truy thu của với Tòng Văn C2 20.000đ (Hai mươi ngàn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Tòng Văn C1 và Tòng Văn C2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Các bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh